

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc thưởng tiền tập thể, cá nhân**  
**được khen thưởng cấp Nhà nước năm 2021**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 306/TTr-SNV ngày 25/11/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thưởng tiền 68 tập thể, 94 cá nhân thuộc tỉnh Bắc Giang được Chủ tịch Nước tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất, hạng Ba; Huân chương Lao động hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba; Cờ thi đua của Chính phủ; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2021.

*(Có danh sách và mức tiền thưởng kèm theo)*

Tổng số tiền thưởng là 1.483.020.000 đồng (*Một tỷ, bốn trăm tám mươi ba triệu, không trăm hai mươi nghìn đồng*), chi từ Quỹ Thi đua, khen thưởng tỉnh.

**Điều 2.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh và các tập thể, cá nhân có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUBND tỉnh:
  - + LĐVP, HCTC, TH;
  - + Lưu: VT, NC (Th).

**CHỦ TỊCH**

**Lê Ánh Dương**

**DANH SÁCH**

**Tập thể và cá nhân được Chủ tịch UBND tỉnh thưởng tiền**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2021*  
*của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)*

<b>TT</b>	<b>Tên tập thể, cá nhân</b>	<b>Tiền thưởng (đồng)</b>
<b>I. Cờ Thi đua của Chính phủ</b>		
1.	Trường Trung học phổ thông Chuyên Bắc Giang, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Giang	17.880.000
2.	Trường Trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	17.880.000
3.	Trường Tiểu học thị trấn Vôi số 1, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	17.880.000
4.	Trường Mầm non Hương Vỹ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang	17.880.000
<b>II. Huân chương Độc lập hạng Nhất</b>		
1.	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Bắc Giang	44.700.000
<b>III. Huân chương Độc lập hạng Ba</b>		
1.	Văn phòng Tỉnh ủy Bắc Giang	31.290.000
2.	Ông Bùi Văn Hải, nguyên Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, nguyên Bí thư Tỉnh ủy, nguyên Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang	15.650.000
<b>IV. Huân chương Lao động hạng Nhất</b>		
1.	Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang	26.820.000
2.	Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	26.820.000
3.	Trường Trung học cơ sở thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang	26.820.000
4.	Trường Trung học phổ thông Yên Thế, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Giang	26.820.000
<b>V. Huân chương Lao động hạng Nhì</b>		
1.	Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang	22.350.000
2.	Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	22.350.000
3.	Trường Tiểu học thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	22.350.000
4.	Trường Trung học cơ sở Thân Nhân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang	22.350.000
5.	Ông Dương Văn Thái, Ủy viên Ban Chấp hành Trung	11.180.000

	ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang	
6.	Ông Trần Công Thắng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang	11.180.000
7.	Ông Nguyễn Anh Quyền, nguyên Trưởng ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang	11.180.000
8.	Ông Nguyễn Văn Luyện, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Nội chính Tỉnh ủy Bắc Giang	11.180.000
9.	Ông Khuông Văn Thông, nguyên Phó Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang	11.180.000
<b>VI. Huân chương Lao động hạng Ba</b>		
1.	Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Bắc Giang	13.410.000
2.	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bắc Giang, Bộ Quốc phòng	13.410.000
3.	Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	13.410.000
4.	Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Bắc Giang	13.410.000
5.	Công ty cổ phần Sông Cầu Hà Bắc, tỉnh Bắc Giang	13.410.000
6.	Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh Bắc Giang	13.410.000
7.	Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	13.410.000
8.	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang	13.410.000
9.	Ông Lê Ánh Dương, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang	6.710.000
10.	Ông Lê Ô Pích, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang	6.710.000
11.	Ông Lê Tuấn Phú, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang	6.710.000
12.	Ông Vũ Mạnh Hùng, Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang	6.710.000
13.	Ông Ngô Văn Nam, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tổ chức Tỉnh ủy Bắc Giang	6.710.000
14.	Bà Ngụy Kim Phương, Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang	6.710.000
15.	Bà Nguyễn Thị Minh Loan, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang	6.710.000
16.	Ông Trương Đức Huân, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Giang	6.710.000
17.	Ông Nguyễn Văn Thanh, Phó Trưởng ban Nội chính Tỉnh ủy Bắc Giang	6.710.000
18.	Ông Hường Xuân Công, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	6.710.000
19.	Ông Đặng Văn Nhân, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy	6.710.000

	ban nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang	
20.	Ông Nguyễn Văn Sỹ, Phó Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bắc Giang	6.710.000
21.	Ông Dương Văn Quang, nguyên Phó Chánh Thanh tra tỉnh Bắc Giang	6.710.000
22.	Ông Từ Quốc Hiệu, Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	6.710.000
<b>VII. BẢNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ</b>		
1.	Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	10.430.000
2.	Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang	10.430.000
3.	Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	10.430.000
4.	Phòng Nội vụ thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	10.430.000
5.	Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	10.430.000
6.	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang	10.430.000
7.	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang	10.430.000
8.	Phòng Cải cách hành chính, Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang	10.430.000
9.	Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Sài Gòn - Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	10.430.000
10.	Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu thương mại tổng hợp Tân Đạt, tỉnh Bắc Giang	10.430.000
11.	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang	10.430.000
12.	Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bắc Giang, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Giang	10.430.000
13.	Chi cục Bảo vệ môi trường Bắc Giang, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang	10.430.000
14.	Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang	10.430.000
15.	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang	10.430.000
16.	Nhân dân và cán bộ huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	10.430.000
17.	Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang	10.430.000
18.	Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang	10.430.000
19.	Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang	10.430.000
20.	Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang	10.430.000
21.	Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Bắc Giang	10.430.000
22.	Sở Công Thương tỉnh Bắc Giang	10.430.000
23.	Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Song Khê, thành	10.430.000

	phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	
24.	Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang	10.430.000
25.	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	10.430.000
26.	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	10.430.000
27.	Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	10.430.000
28.	Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	10.430.000
29.	Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	10.430.000
30.	Bệnh viện Phổi Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	10.430.000
31.	Bệnh viện Tâm thần tỉnh Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	10.430.000
32.	Bệnh viện Nội tiết tỉnh Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	10.430.000
33.	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	10.430.000
34.	Trung tâm Y tế huyện Yên Dũng, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	10.430.000
35.	Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	10.430.000
36.	Trung tâm Y tế huyện Lục Nam, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	10.430.000
37.	Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	10.430.000
38.	Nhân dân và cán bộ xã Vô Tranh, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang	10.430.000
39.	Bản Đồng Gia, xã Xuân Lương, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang	10.430.000
40.	Hội Chữ thập đỏ tỉnh Bắc Giang	10.430.000
41.	Trường Mầm non Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	10.430.000
42.	Trường Mầm non Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	10.430.000
43.	Trường Tiểu học thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang	10.430.000
44.	Trường Tiểu học thị trấn Đồi Ngô số 2, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang	10.430.000
45.	Trường Trung học phổ thông Hiệp Hòa số 1, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Giang	10.430.000
46.	Trường Trung học phổ thông Yên Dũng số 3, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Giang	10.430.000
47.	Bà Lê Thị Thu Hồng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Bắc Giang	5.220.000
48.	Ông Phan Thế Tuấn, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang	5.220.000

49.	Ông Mai Sơn, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang	5.220.000
50.	Ông Vũ Trí Hải, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	5.220.000
51.	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn, Phó Trưởng phòng Phòng Xây dựng chính quyền, Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang	5.220.000
52.	Ông Lê Văn Thắng, Đại tá, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Bắc Giang	5.220.000
53.	Ông Nguyễn Quốc Toàn, Đại tá, Giám đốc Công an tỉnh Bắc Giang	5.220.000
54.	Ông Vũ Mạnh Thắng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban Ban Nội chính Tỉnh ủy Bắc Giang	5.220.000
55.	Ông Trần Công Thắng, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Giang	5.220.000
56.	Ông Phạm Văn Thịnh, Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy Bắc Giang	5.220.000
57.	Ông Lê Minh Hoàng, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy Bắc Giang	5.220.000
58.	Ông Nguyễn Đình Hiếu, Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Bắc Giang	5.220.000
59.	Ông Trương Văn Nam, Chánh Thanh tra tỉnh Bắc Giang	5.220.000
60.	Ông Nguyễn Văn Đô, Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Bắc Giang	5.220.000
61.	Ông Nguyễn Văn Hanh, Phó Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy Bắc Giang	5.220.000
62.	Ông Ngô Đình Tiến, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Giang	5.220.000
63.	Ông Nguyễn Công Minh, Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại Công Minh, tỉnh Bắc Giang	5.220.000
64.	Ông Nguyễn Đình Nghĩa, Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại, Sở Công Thương tỉnh Bắc Giang	5.220.000
65.	Ông Đặng Văn Tạng, Chi Cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Bắc Giang	5.220.000
66.	Ông Đặng Văn Quân, Phó Trưởng phòng Khoa giáo - Văn xã, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang	5.220.000
67.	Ông Ngô Văn Giáp, Phó Trưởng phòng Chính trị tư tưởng, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Giang	5.220.000
68.	Ông Dương Trọng Phong, Chuyên viên phòng Giáo dục Trung học - Giáo dục dân tộc, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Giang	5.220.000
69.	Ông Hoàng Văn Tri, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng	

	nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang	5.220.000
70.	Ông Nguyễn Văn Minh, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	5.220.000
71.	Ông Hà Ngọc Tuấn, Trưởng phòng Tư pháp huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	5.220.000
72.	Ông Nguyễn Văn Phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang	5.220.000
73.	Ông Phan Tùng Dương, Trưởng ban Tổ chức Huyện ủy Yên Thế, tỉnh Bắc Giang	5.220.000
74.	Ông Trần Công Tấn, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang	5.220.000
75.	Ông Nguyễn Văn Đình, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tỉnh Bắc Giang	5.220.000
76.	Ông Nguyễn Văn Hiền, nguyên Chánh Văn phòng, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang	5.220.000
77.	Ông Nguyễn Hoàng Trung, Bí thư Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh Bắc Giang	5.220.000
78.	Ông Trần Văn Đức, Phó Tổng Biên tập Báo Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	5.220.000
79.	Ông Thân Trung Kiên, Bí thư Tỉnh đoàn, Chủ tịch Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam tỉnh Bắc Giang	5.220.000
80.	Ông Trần Quang Tấn, Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Bắc Giang	5.220.000
81.	Ông Nguyễn Tiến Cơi, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Giang	5.220.000
82.	Ông Trần Minh Chiêu, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Giang	5.220.000
83.	Ông Tạ Văn Dương, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Bắc Giang	5.220.000
84.	Ông Trần Quốc Khánh, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang	5.220.000
85.	Ông Nguyễn Xuân Ngọc, Phó Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Bắc Giang	5.220.000
86.	Ông Lê Bá Thành, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Giang	5.220.000
87.	Ông Đào Công Hùng, Phó Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang	5.220.000
88.	Ông Lê Đức Minh, Trưởng phòng Văn hóa-Văn nghệ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bắc Giang	5.220.000
89.	Ông Nguyễn Văn Duẩn, Phó Trưởng phòng Nội chính - Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang	5.220.000
90.	Ông Bùi Thế Bùng, Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	5.220.000

91.	Ông Nguyễn Văn Bình, Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	5.220.000
92.	Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	5.220.000
93.	Ông Thân Trọng Hưng, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	5.220.000
94.	Bà Nguyễn Thị Tuyết, Trưởng khoa Truyền nhiễm, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	5.220.000
95.	Ông Thân Sơn Tùng, Trưởng khoa Hồi sức tích cực - Chống độc, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	5.220.000
96.	Ông Lê Công Tước, Giám đốc Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	5.220.000
97.	Ông Nguyễn Danh Song, Giám đốc Bệnh viện Ung bướu tỉnh Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	5.220.000
98.	Ông Nguyễn Văn Toàn, Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	5.220.000
99.	Bà Nguyễn Thị Thời, Giám đốc Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	5.220.000
100.	Ông Nguyễn Ngọc Thanh, Phó Giám đốc phụ trách Bệnh viện Phổi Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	5.220.000
101.	Ông Trịnh Xuân Tuấn, Giám đốc Bệnh viện Tâm thần tỉnh Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	5.220.000
102.	Ông Hoàng Xuân Thức, Giám đốc Bệnh viện Nội tiết tỉnh Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	5.220.000
103.	Bà Dương Thị Hiền, Trưởng khoa Xét nghiệm, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	5.220.000
104.	Ông Giáp Văn Minh, Trưởng khoa Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	5.220.000
105.	Ông Vũ Trí Quý, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Yên Dũng, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	5.220.000
106.	Ông Nguyễn Doanh Phương, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	5.220.000
107.	Ông Nguyễn Đức Mạnh, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Lục Nam, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	5.220.000
108.	Ông Đỗ Văn Sinh, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	5.220.000
109.	Bà Nguyễn Kim Anh, Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Việt Yên, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	5.220.000
110.	Bà Nguyễn Thị Hương, Bác sỹ Chuyên khoa I, Khoa Truyền nhiễm, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	5.220.000



111.	Bà Phạm Thị Nga, Điều dưỡng Khoa Ngoại - Hồi sức cấp cứu, Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Bắc Giang, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang	5.220.000
112.	Ông Vũ Trí Bào, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang	5.220.000
113.	Bà Vi Thị Tú, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang	5.220.000
114.	Hộ gia đình ông Nông Văn Minh, thôn Hèo, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	5.220.000
115.	Hộ gia đình ông Dương Kim Hương, thôn Na Lang, xã Phong Minh, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang	5.220.000
116.	Bà Phạm Thị Hoàn, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Ngọc Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang	5.220.000
117.	Ông Nguyễn Trọng Mạnh, Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang	5.220.000
118.	Bà Nguyễn Thị Hoa, Giáo viên Trường Trung học phổ thông Chuyên Bắc Giang, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Giang	5.220.000
119.	Bà Lê Phương Linh, Giáo viên Trường Trung học phổ thông Chuyên Bắc Giang, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Giang	5.220.000
120.	Bà Phan Thúy Hà, Phó Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông Yên Thế, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Giang	5.220.000
	<b>Tổng số tiền thưởng:</b>	<b>1.483.020.000</b>